

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HS-ST

Ngày 18 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Em.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Dương.

Ông Bùi Văn Phục.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Minh T, sinh năm 1986, tại Càng Long, Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp B, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị Mỹ H; con: có 02 người con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam: tạm giữ vào ngày 19/11/2020 đến ngày 25/11/2020 khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Anh Võ Thanh L. Là người làm chứng. Vắng mặt.
2. Anh Lê Văn T1. Là người làm chứng. Vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn D. Là người làm chứng. Vắng mặt.
4. Nguyễn Thị Mỹ H. Là người làm chứng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tổ giác của quần chúng nhân dân, vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 19/11/2020, lực lượng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hậu Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Minh T thuộc ấp P, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ: 01 bịch nilon được kẹp kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ trong túi quần sọt màu xám, bên trái đối tượng Phạm Minh T đang mặc (ký hiệu A1); 01 bịch bằng vải màu đỏ có dây kéo màu trắng bên trong có chứa 03 bịch nilon được kẹp kín, bên trong 03 bịch nilon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (do đối tượng T giao nộp, ký hiệu A2); 01 bịch nilon được kẹp kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu dưới áo phao tắm để trên kệ bằng gỗ cạnh nhà tắm (ký hiệu A3); Tiền Việt Nam 1.717.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, loại bàn phím, màu đen viền trắng gắn sim số 0762997642; 01 giấy đăng ký xe biển số kiểm soát 65H1-8161 tên Trần Thiện V; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống nhựa màu vàng, sọc trắng cắt nhọn 01 đầu; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, bàn phím màu xanh; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm: 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 cái phễu thủy tinh gắn vào ống chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ); 01 cây cân tiểu ly có dòng chữ Digital scale 200g x 0.01g; 36 vỏ bịch nilon; 03 bịch nilon màu trắng, viền đỏ, được kẹp kín 01 đầu; 01 hộ chiếu C9300979 tên Lê Thiên C; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-403.56 tên Bùi Văn Vi; 01 giấy đăng ký xe mô tô 60X3-8006 tên Nguyễn Đình T; 01 giấy đăng ký xe mô tô 95P1-2805 tên Đoàn Văn N; 01 giấy đăng ký xe mô tô 15B1-645.83 tên Nguyễn Mạnh K; 01 giấy phép lái xe tên Trần Hữu V; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Quốc K; 01 quyển tập học sinh có dòng chữ siêu vip tên Phạm Thị Ngọc N. T khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho những người nghiện để kiếm lời.

Lực lượng Công an T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Minh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, T hành niêm phong 01 bịch nylon được kẹp kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu A1), 03 bịch nylon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu A2), 01 bịch nylon được kẹp kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu A3), gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 63/KLGD-PC09(MT) ngày 22/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Phong bì ký hiệu số

“A1”: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,15655 gam, loại Methamphetamine; Phong bì ký hiệu số “A2”: Tinh thể màu trắng chứa trong 03 bìch nylon được niêm phong gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 0,99743 gam, loại Methamphetamine; Phong bì ký hiệu số “A3”: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 3,44191 gam, loại Methamphetamine. Mẫu tinh thể màu trắng chứa trong phong bì ký hiệu số “A1”, “A2” và “A3” có tổng khối lượng: 4,59589 gam. Hoàn lại đối tượng gửi giám định: Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A1” có khối lượng: 0,09065 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A2” có khối lượng: 0,81215 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A3” có khối lượng: 3,17586 gam.

Ngày 22/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang chuyển Phạm Minh T cùng vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp xử lý theo thẩm quyền (BL 43-51).

Tại Cơ quan điều tra Phạm Minh T khai nhận: do bản thân không có nghề nghiệp và là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền tiêu xài và sử dụng trái phép chất ma túy, T nhiều lần mua ma túy của đối tượng Bình không rõ lai lịch ở khu vực lò thiêu nghĩa trang Bình Hưng Hòa thuộc phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh về sử dụng và chia ra bán lại cho các con nghiện kiếm lời để tiếp tục mua ma túy về sử dụng và bán cho các con nghiện. Lần gần nhất T mua ma túy là trước ngày bị bắt khoảng 07 ngày, T trực tiếp liên hệ và đến khu vực lò thiêu nghĩa trang Bình Hưng Hòa gặp đối tượng Bình mua ma túy đá với số tiền 5.000.000 đồng, mua ma túy xong T đem về nhà cất giấu, sau đó T chia ma túy ra bán cho các con nghiện.

Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2020 đến ngày 19/11/2020, T đã nhiều lần bán ma túy trái phép cho các con nghiện, cụ thể:

Đối tượng Thái Thanh H (H Tóc Dài) 01 lần, địa điểm gần nhà T, với số tiền 1.000.000 đồng, không nhớ rõ thời gian, kết quả điều tra Hùng không thừa nhận mua ma túy của Phạm Minh T.

Đối với các đối tượng Lê Ngọc B (Lục B) 01 lần, với số tiền 500.000 đồng, Huỳnh Hà N (Biển) 01 lần, với số tiền 300.000 đồng, tên Ý 01 lần, với số tiền 300.000 đồng. Qua xác minh các đối tượng vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không làm việc được.

Ngoài ra, vào ngày bị bắt quả tang Phạm Minh T còn khai nhận bán ma túy cho 03 đối tượng tại nhà T, gồm 02 thanh niên lạ mặt và một đối tượng tên Phong,

qua kết quả điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng nêu trên.

Đồng thời, tại thời điểm bắt quả tang Phạm Minh T, tại nhà của T có 03 đối tượng nghiện ma túy gồm: Võ Thanh L, Lê Văn T1 và Nguyễn Văn D, nên Cơ quan điều tra mời làm việc. Qua kết quả điều tra các đối tượng L, T1 và D khai nhận: Khoảng 12 giờ đối tượng Võ Thanh L đến nhà của T hỏi mua ma túy nhưng T không bán do L không có tiền, nên L có hỏi T còn ma túy không cho L hút ké thì T đồng ý, L thấy trong dụng cụ sử dụng ma túy của T còn ma túy do T sử dụng trước đó nhưng chưa hết, nên L lại hút vài hơi, lúc này đối tượng Lê Văn T1 đến hỏi mua ma túy của T, nhưng T không bán do T1 không có tiền, thấy L ngồi hút ma túy nên T1 đến xin hút một hơi, L lên salon gần đó nằm nói chuyện với T, lúc này cậu vợ của T là Nguyễn Văn D đến nhà T để lấy xe gửi trước đó, thấy T1 hút ma túy nên D vào hút một hơi rồi dẫn xe ra sửa (BL 18-21, 31-32, 81-96, 122-141). Kết quả xét nghiệm các đối tượng L, T1, D đều dương tính với ma túy.

Vật chứng trong vụ án Cơ quan điều tra xử lý như sau: Chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp quản lý: 01 (một) mẫu niêm phong sau giám định số 63/2021 ngày 23/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang (Theo kết luận giám định số 63/KLGĐ-PC09(MT) ngày 22/11/2020 mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A1” có khối lượng: 0,09065 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A2” có khối lượng: 0,81215 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A3” có khối lượng: 3,17586 gam và vỏ bao gói được niêm phong); Tiền Việt Nam 1.717.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, loại bàn phím, màu đen viền trắng gắn sim số 0762997642; 01 giấy đăng ký xe biển số kiểm soát 65H1-8161 tên Trần Thiện Văn; 02 cây kéo bằng kim loại; 02 đoạn ống nhựa màu vàng, sọc trắng cắt nhọn 01 đầu; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, bàn phím màu xanh; 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 cái phễu thủy tinh gắn vào ống chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ); 01 cây cân tiểu ly có dòng chữ Digital scale 200g x 0.01g; 36 vỏ bịch nylon; 03 bịch nylon màu trắng, viền đỏ, được kẹp kín 01 đầu; 01 hộ chiếu C9300979 tên Lê Thiên Cung; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-403.56 tên Bùi Văn Việt; 01 giấy đăng ký xe mô tô 60X3-8006 tên Nguyễn Đình Toàn; 01 giấy đăng ký xe mô tô 95P1-2805 tên Đoàn Văn Nhựt; 01 giấy đăng ký xe mô tô 15B1-645.83 tên Nguyễn Mạnh Khải; 01 giấy phép lái xe tên Trần Hữu Vọng; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Quốc Khánh; 01 quyển tập học sinh có dòng chữ siêu vip tên Phạm Thị Ngọc Như.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKS-HPH ngày 26/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 251, Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Mẫu Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A1” có khối lượng: 0,09065 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A2” có khối lượng: 0,81215 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A3” có khối lượng: 3,17586 gam và vỏ bao gói được niêm phong là khối lượng ma túy còn lại sau giám định;

- 02 cây kéo bằng kim loại;

- 02 đoạn ống nhựa màu vàng, sọc trắng cắt nhọn 01 đầu;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 cái phễu thủy tinh gắn vào ống chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ);

- 01 cây cân tiểu ly có dòng chữ Digital scale 200g x 0.01g;

- 36 vỏ bịch nylon; 03 bịch nylon màu trắng, viền đỏ, được kẹp kín 01 đầu;

- 01 quyển tập học sinh có dòng chữ siêu vip tên Phạm Thị Ngọc N.

Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng, hoặc vật thuộc trường hợp cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, loại bàn phím, màu đen viền trắng gắn sim số 0762997642;

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, bàn phím màu xanh;

Là vật chứng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam 1.717.000 đồng;

Là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- 01 giấy đăng ký xe biển số kiểm soát 65H1-8161 tên Trần Thiện V;

- 01 hộ chiếu C9300979 tên Lê Thiên C;

- 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-403.56 tên Bùi Văn V;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô 60X3-8006 tên Nguyễn Đình T;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô 95P1-2805 tên Đoàn Văn N;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô 15B1-645.83 tên Nguyễn Mạnh K;
- 01 giấy phép lái xe tên Trần Hữu V;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Quốc K;

Là vật chưa xác định được chủ sở hữu, đề nghị tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phụng Hiệp tiếp tục điều tra xác minh chủ sở hữu, xử lý sau.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

Phát biểu tự bào chữa và lời nói sau cùng của bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin Tòa xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi và tội danh bị cáo bị truy tố: tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ này, Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy là 4,59589 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để mua bán trái phép mà bị cáo Phạm Minh T đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 31/CT-VKS-HPH ngày 26/5/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến số người nghiện ma túy, tệ

nạn ma túy ngày càng tăng và làm phát sinh nhiều tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật...gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân: bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thừa nhận tại phiên tòa là bản thân đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy (là hành vi vi phạm pháp luật) thể hiện bị cáo là người chưa chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước.

[5] Xét tình tiết tăng nặng: bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[8] Về tang vật chứng:

- 01 (một) mẫu niêm phong sau giám định số 63/2021 ngày 23/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang (Theo kết luận giám định số 63/KLGD-PC09(MT) ngày 22/11/2020 mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A1” có khối lượng: 0,09065 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A2” có khối lượng: 0,81215 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A3” có khối lượng: 3,17586 gam và vỏ bao gói được niêm phong);

- 02 cây kéo bằng kim loại;

- 02 đoạn ống nhựa màu vàng, sọc trắng cắt nhon 01 đầu;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 cái phễu thủy tinh gắn vào ống chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ);

- 01 cây cân tiểu ly có dòng chữ Digital scale 200g x 0.01g;

- 36 vỏ bịch nylon; 03 bịch nylon màu trắng, viền đỏ, được kẹp kín 01 đầu;

- 01 quyển tập học sinh có dòng chữ siêu vip tên Phạm Thị Ngọc Như.

Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng, hoặc vật thuộc trường hợp cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, loại bàn phím, màu đen viền trắng gắn sim số 0762997642;

Là vật chứng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, bàn phím màu xanh;

Là tài sản của bị cáo T không có liên quan đến tội phạm, tại phiên tòa bị cáo T không nhận lại nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Tiền Việt Nam 1.717.000 đồng;

Là số tiền do bị cáo mua bán ma túy mà có nên tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

- 01 giấy đăng ký xe biển số kiểm soát 65H1-181.61 tên Trần Thiện Văn;
- 01 hộ chiếu C9300979 tên Lê Thiên Cung;
- 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-403.56 tên Bùi Văn V;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô 60X3-8006 tên Nguyễn Đình T;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô 95P1-2805 tên Đoàn Văn N;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô 15B1-645.83 tên Nguyễn Mạnh K;
- 01 giấy phép lái xe tên Trần Hữu V;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Quốc K;

Là vật chưa xác định được chủ sở hữu, bị cáo T khai của một người tên Phúc lụm được cho bị cáo, không chứng minh được có liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp chưa xác minh làm rõ chủ sở hữu nên giao các giấy tờ này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ, Tòa chấp nhận.

[11] Hơ thể hiện Phạm Minh T còn có dấu hiệu phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hoặc Tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử đã ra quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng Viện kiểm sát giữ quan điểm không truy tố, nên theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử chưa xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T 03 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 19/11/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Minh T 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 18/11/2021.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mẫu niêm phong sau giám định số 63/2021 ngày 23/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang (Theo kết luận giám định số 63/KLGD-PC09(MT) ngày 22/11/2020 mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A1” có khối lượng: 0,09065 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A2” có khối lượng: 0,81215 gam; Tinh thể trong phong bì ký hiệu số “A3” có khối lượng: 3,17586 gam và vỏ bao gói được niêm phong);

- 02 cây kéo bằng kim loại;

- 02 đoạn ống nhựa màu vàng, sọc trắng cắt nhọn 01 đầu;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: 01 đoạn ống nhựa màu vàng, 01 cái phễu thủy tinh gắn vào ống chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ);

- 01 cây cân tiểu ly có dòng chữ Digital scale 200g x 0.01g, đã qua sử dụng;

- 36 vỏ bịch nylon;

- 03 bịch nylon màu trắng, viền đỏ, được kẹp kín 01 đầu;

- 01 quyển tập học sinh có dòng chữ siêu vip tên Phạm Thị Ngọc N, đã qua sử dụng;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 ĐTDĐ hiệu Masstel, loại bàn phím, màu đen viền trắng gắn sim số 0762997642, đã qua sử dụng;

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, bàn phím màu xanh, đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 1.717.000 đồng;

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp các giấy tờ sau:

- 01 giấy đăng ký xe biển số kiểm soát 65H1-8161 tên Trần Thiện V;

- 01 hộ chiếu C9300979 tên Lê Thiên C;

- 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số kiểm soát 95H1-403.56 tên Bùi Văn V;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô 60X3-8006 tên Nguyễn Đình T;

- 01 giấy đăng ký xe mô tô 95P1-2805 tên Đoàn Văn N;
- 01 giấy đăng ký xe mô tô 15B1-645.83 tên Nguyễn Mạnh K;
- 01 giấy phép lái xe tên Trần Hữu V;
- 01 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Quốc K;

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Phạm Minh T chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Phụng Hiệp;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS Công an Phụng Hiệp;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện PH;
- Chi cục THADS huyện Phụng Hiệp;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Em